

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ
SIM số điện thoại: 0888.299.268

Thực hiện Phụ lục Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 251101.0153/PLHDBDG-NTB_2E HHT ngày 16 tháng 01 năm 2026 giữa Ông Nguyễn Tấn Bình với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ trụ sở: Số 136 đường Thụy Phương, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội.

Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Ông Nguyễn Tấn Bình. Địa chỉ: Số 337 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo đấu giá: SIM số điện thoại: 0888.299.268.

- Nguồn gốc tài sản: Là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của cá nhân theo quy định của pháp luật.

- **Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** 5.800.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu tám trăm nghìn đồng);

- **Tiền đặt trước của tài sản đấu giá:** 1.160.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng);

- **Bước giá của tài sản đấu giá:** 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Giá trả hợp lệ: là giá trả tối thiểu bằng giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm + (cộng) $n \times$ (nhân) bước giá. (trong đó: n là số nguyên không âm 0,1,2,3,4,5,...).

Ví dụ: Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là 10.000.000 đồng; Bước giá: 500.000 đồng. Vậy giá trả hợp lệ là: 10.500.000 đồng, 11.000.000 đồng, 11.500.000 đồng, Hoặc 10.000.000 đồng + (cộng) $n \times$ (nhân) bước giá. (trong đó: n là số nguyên không âm 0,1,2,3,4,5,...).

+ Giá trả không hợp lệ: Là giá trả không theo cách thức trả giá của giá trả hợp lệ.



- **Tiền hồ sơ đăng ký đấu giá của tài sản:** 50.000 đồng. (Bằng chữ: Năm mươi nghìn đồng)

(Giá khởi điểm và bước giá nêu trên chưa bao gồm VAT, đã bao gồm chi phí phát sinh và các chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu, đăng ký thông tin chính chủ).

- Tham khảo và bán hồ sơ: Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 15h00' ngày 30/01/2026;

- Xem tài sản: Từ 08h00' ngày 26/01/2026 đến 16h00' ngày 28/01/2026 tại địa chỉ: Số 337 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

- Cách thức và thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Theo hình thức nộp trực tiếp hoặc gián tiếp từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 16h00' ngày 30/01/2026 (trường hợp gửi gián tiếp phải đảm bảo hồ sơ được gửi đến nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian quy định nêu trên);

- Nộp hồ sơ tham gia đấu giá, hạn đăng ký tham gia đấu giá trên trang Đấu giá trực tuyến: Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 16h00' ngày 30/01/2026;

- Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 17h00' ngày 30/01/2026;

- Điều kiện tham dự đấu giá: Các cá nhân, tổ chức không thuộc Khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá Tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 06 năm 2024.

- Xét duyệt hồ sơ: 02/02/2026;

(Lưu ý: Thời gian từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/01/2026 nêu trên là giờ hành chính, các ngày làm việc trong tuần).

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến;

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên;

- Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 14h30' đến 15h30' ngày 04/02/2026 tại Trang đấu giá trực tuyến, đường link: <https://daugiaviet.vn/>.

Thời gian, địa điểm tham khảo, bán hồ sơ tham gia đấu giá:

+ Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 15h00' ngày 30/01/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: 238 Đặng Tiên Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02466604605 / 03 66778898 / 09123 111 20.

+Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ đấu giá tại website:
<https://2ehht.com/>

Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 16h00' ngày 30/01/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02466604605 / 03 66778898 / 09123 111 20.

(Lưu ý: Khách hàng tham khảo chi tiết trong Bộ hồ sơ đăng tải trên Website: 2ehht.com).

Nơi nhận:

- Công Đấu giá tài sản Quốc gia;
- Nơi có (đề) tài sản đấu giá;
- Chủ tài sản;
- Trang thông tin đấu giá trực tuyến;
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu: HCVP.

GIÁM ĐỐC ✂



Nguyễn Phạm Vũ





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam

Tên tôi là:

CCCD/Hộ chiếu:..... ngày cấp:.....nơi cấp:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện nay:

Đại diện cho Doanh nghiệp, tổ chức (nếu là tổ chức):
.....

Trụ sở:
.....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:
.....

Điện thoại:..... Email:

Sau khi nghiên cứu kỹ các quy định trong Thông báo Đấu giá số 251101.0153/TBDG_2EHHT ngày 16/01/2026, Quy chế Đấu giá số 251101.0153/QCDG_2EHHT ngày 16/01/2026 do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành, nghiên cứu các văn bản quy định pháp luật liên quan và thực hiện quyền xem tài sản đấu giá theo quy định.

Tôi (doanh nghiệp) đã hiểu rõ trình tự, thời gian quy định trong Thông báo đấu giá và Quy chế đấu giá nêu trên và không có bất kỳ thắc mắc hoặc khó khăn gì khi tham gia đấu giá.

Tôi (doanh nghiệp) đồng ý với toàn bộ hiện trạng và tình trạng pháp lý của tài sản đưa ra đấu giá, tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá tài sản là: 01 SIM 0888.299.268.



Tôi (doanh nghiệp) đồng ý nộp tiền hồ sơ và khoản tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam theo quy định để tham gia đấu giá.

Tôi (doanh nghiệp) cam kết:

1. Tuân thủ và thực hiện theo Thông báo đấu giá, Quy chế đấu giá nêu trên.
2. Đã chuẩn bị tài chính để thực hiện nghĩa vụ của người trúng đấu giá đúng thời hạn quy định trong Quy chế đấu giá nêu trên.
3. Thực hiện việc ký biên bản phiên đấu giá tài sản, nộp tiền trúng đấu giá trong trường hợp là người trúng đấu giá theo đúng thời hạn quy định theo Quy chế đấu giá nêu trên.
4. Thực hiện việc ký biên bản phiên đấu giá trong trường hợp được chỉ định.
5. Sử dụng tài sản đúng mục đích sau khi trúng đấu giá.
6. Tuân thủ các quy định pháp luật khác liên quan.

***Người tham gia đấu giá nộp đơn này cùng:**

....., ngày tháng.....năm 20.....

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

.....

.....

.....

.....

.....

.....





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN KHOẢN

Kính gửi: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam

Tên tôi là:

CCCD/Hộ chiếu: ngày cấp: nơi cấp:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Email:Số điện thoại:

Đại diện cho Doanh nghiệp, tổ chức (nếu có):

Trụ sở:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Email:Số điện thoại:

Là khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tài sản: 01 SIM số điện thoại 0888.299.268. Theo Quy chế cuộc đấu giá, khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả cho khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, nhưng không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không trả lại tiền đặt trước quy định tại Quy chế đấu giá.

Đề nghị Công ty chuyển khoản để hoàn trả số tiền đặt trước (trong trường hợp tôi không vi phạm Quy chế) là: **1.160.000** đồng (Bằng chữ: Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) đến tài khoản của số tài khoản tại Ngân hàng, phí dịch vụ chuyển khoản (nếu có) sẽ được trừ vào số tiền Tôi được nhận lại vào khoản nêu trên.

Tôi (Doanh nghiệp) cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về số tài khoản trên và không có bất kỳ khiếu nại nào, khi Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam chuyển tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá tài sản, đến số tài khoản trên.

Trân trọng cảm ơn.

....., ngàytháng ...năm 20

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ

SIM số điện thoại: 0888.299.268

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Nghị định số 172/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định 1311/QĐ-BTP ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Phụ lục Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản số 251101.0153/PLHDBDG-NTB_2E HHT ngày 16 tháng 01 năm 2026 giữa Ông Nguyễn Tấn Bình với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam;

Và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành Quy chế đấu giá: SIM (số) điện thoại: 0888.299.268, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục bán đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản áp dụng cho phiên đấu giá tài sản bằng hình thức Đấu giá trực tuyến theo Phụ lục Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 251101.0153/PLHDBDG-NTB_2E HHT ngày 16/01/2026 giữa Ông Nguyễn Tấn Bình (bên A) với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam (bên B), do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam tổ chức.

1.2. Đối tượng áp dụng

Đấu giá viên, cán bộ, nhân viên của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, người có tài sản, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá và các cá nhân, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế đấu giá này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ, thuật ngữ

2.1. Giá khởi điểm



Giá khởi điểm là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

2.2. Giá trả hợp lệ

Giá trả hợp lệ là giá trả tối thiểu bằng giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên không âm lần bước giá.

Công thức giá trả hợp lệ: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (trong đó n là các số nguyên không âm 0,1,2,3,4,5,...). Trường hợp người tham gia đấu giá trả sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá.

Trường hợp chỉ có 01 người trả giá, nhưng cao hơn giá khởi điểm và được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận thì những người đã điểm danh, đăng nhập vào phòng đấu giá được coi như đã trả bằng giá khởi điểm.

2.3. Giá trúng đấu giá

Mức trả giá hợp lệ cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá và được Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận.

2.4. Tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước thì mới đủ điều kiện tham gia đấu giá. Khoản tiền đặt trước do tổ chức đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá thỏa thuận, nhưng tối thiểu là năm phần trăm (5%) tối đa là hai mươi phần trăm (20%) giá khởi điểm của tài sản đấu giá.

2.5. Hệ thống cơ sở hạ tầng (Sau đây gọi tắt là hệ thống)

Hệ thống cơ sở hạ tầng là hệ thống trang thiết bị phục vụ cho việc sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động đấu giá.

2.6. Ngày

Là ngày tính theo dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ, ngày tết và thứ bảy, chủ nhật.

2.7. Ngày làm việc

Ngày làm việc là bất cứ ngày nào không phải ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, ngày tết theo quy định của Bộ luật Lao động.

2.8. Giờ hành chính

Giờ hành chính là giờ làm việc trong ngày làm việc, buổi sáng từ 07h30' đến 11h30', buổi chiều từ 13h30' đến 17h30'. Trường hợp địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi phối hợp thực hiện các công việc liên quan (tiếp nhận hồ sơ, xem tài sản,...) có quy định thời gian làm việc trong ngày, thì giờ hành chính là thời gian làm việc theo quy định của địa phương hoặc cơ quan, đơn vị đó.

2.9. Ngôn ngữ, chữ viết

Ngôn ngữ, chữ viết sử dụng trong cuộc đấu giá là ngôn ngữ tiếng Việt, chữ viết Việt Nam.

2.10. Đồng tiền

Đồng tiền sử dụng trong các giao dịch theo Quy chế này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

2.11. Tài sản đấu giá

Tài sản đấu giá là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

2.12. Các từ ngữ, thuật ngữ khác

Các từ và thuật ngữ khác không được giải thích trong quy chế này được hiểu theo các quy định tại Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc chung về đấu giá tài sản

- Tuân thủ quy định của pháp luật, bao gồm pháp luật về đấu giá tài sản và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có);
- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, an toàn;
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản, người tham gia đấu giá và các cá nhân, tổ chức có liên quan;
- Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

Điều 4. Người có tài sản đấu giá (bên A)

4.1. Người có tài sản đấu giá: Ông Nguyễn Tấn Bình

Địa chỉ: Số 337 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

4.2. Quyền của Người có tài sản đấu giá

- Phê duyệt kế hoạch trước khi tổ chức đấu giá do bên B dự thảo;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá; Cử đại diện tham dự và chứng kiến cuộc đấu giá;
- Được bồi thường thiệt hại nếu bên B vi phạm pháp luật và nghĩa vụ hợp đồng. Việc nhận bồi thường thiệt hại sẽ được bên A thực hiện;
- Bên A được hưởng các chế độ, quy định về xử lý tiền đặt trước, đặt cọc theo thỏa thuận quy định tại Điều 21 và Điều 24 của Quy chế này;
- Được đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không bị phạt vi phạm, không phải bồi thường thiệt hại khi bên B vi phạm một trong các điểm tại khoản 6 Điều 33 Luật Đấu giá tài sản;
- Yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá khi có căn cứ cho rằng tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản;
- Yêu cầu đấu giá viên điều hành dừng Phiên đấu giá khi có căn cứ cho rằng đấu giá viên có hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản; người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c hoặc d khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;
- Quyết định các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền của Người có tài sản đấu giá;

- Lập Biên bản đối với những hành vi không hợp tác của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các công việc theo hợp đồng này;

- Được bồi thường thiệt hại nếu bên B vi phạm nghĩa vụ hợp đồng.

4.3. Nghĩa vụ của Người có tài sản đấu giá

- Bên A có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về số điện thoại đưa ra đấu giá và chịu trách nhiệm toàn bộ về pháp lý khi đưa ra tổ chức đấu giá;

- Bên A phối hợp khi bên B kiểm tra thông tin đối với số điện thoại đưa ra đấu giá. Chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, tính pháp lý của số điện thoại đưa ra tổ chức đấu giá theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

- Phối hợp với bên B trong quá trình tổ chức thực hiện cuộc đấu giá và tuân thủ theo các quy định pháp luật, các quy định của phương án, quy chế đấu giá đã ban hành;

- Phối hợp với bên B tổ chức cho người đăng ký tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá theo thông báo đã công khai;

- Phối hợp với bên B tổ chức việc xét duyệt điều kiện hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và xác định tư cách người tham gia đấu giá;

- Phối hợp với người trúng đấu giá hoàn thiện các thủ tục liên quan để làm các thủ tục sang tên đối chủ đối với số điện thoại trúng đấu giá;

- Thanh toán giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản khi bên B đã bán đấu giá thành đối với số điện thoại;

- Bàn giao SIM (số) điện thoại và các giấy tờ liên quan cho người trúng đấu giá (nếu có);

- Trường hợp một trong những thành viên của bên A vi phạm hợp đồng này thì đại diện bên A là người chịu nộp phạt vi phạm hợp đồng cho bên B;

- Bên A hoặc đại diện của bên A sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại do vi phạm pháp luật và nghĩa vụ hợp đồng cho bên B và các thiệt hại khác của người tham gia đấu giá hoặc người trúng đấu giá;

- Tiến hành thanh lý hợp đồng theo đúng quy định;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (bên B)

5.1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

- Địa chỉ: Số 136 đường Thụy Phương, phường Đông Ngạc, Hà Nội.

- Văn phòng: 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội.

5.2. Quyền của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện đấu giá

- Cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản;

- Cử đấu giá viên điều hành phiên đấu giá;

- Kiểm tra thông tin đối với các SIM (số) điện thoại do bên A cung cấp. Bên B không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, tính pháp lý của các SIM (số) điện thoại được tổ chức đấu giá theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

- Yêu cầu bên A cung cấp, bổ sung hồ sơ, giấy tờ cần thiết đảm bảo đầy đủ tính pháp lý của SIM (số) điện thoại bán đấu giá theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức đấu giá;

- Yêu cầu bên A phối hợp triển khai công tác, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng này;

- Được toàn quyền tổ chức cuộc đấu giá và điều hành Phiên đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Lập Biên bản đối với những hành vi không hợp tác của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các công việc theo hợp đồng này;

- Được nhận giá dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

- Được bồi thường thiệt hại nếu bên A vi phạm các cam kết trong hợp đồng;

- Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định của pháp luật;

- Thu, quản lý, sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

5.3. Nghĩa vụ của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện đấu giá

- Lập kế hoạch tổ chức đấu giá gửi bên A biết, duyệt và đề phối hợp thực hiện trước khi tổ chức đấu giá;

- Thực hiện việc đấu giá SIM (số) điện thoại theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024; Các quy định của phương án, quy chế đấu giá đã được phê duyệt, và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Phát hành Thông báo mời tham gia đấu giá và thực hiện thủ tục niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá theo quy định;

- Ban hành và thông báo công khai Quy chế đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện việc phát hành, bán hồ sơ mời đấu giá, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và các khoản thu tiền bán hồ sơ, khoản tiền đặt trước theo quy định;

- Tiếp nhận và Bảo quản hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo chế độ Mật; quản lý và sử dụng các khoản tiền hồ sơ, tiền đặt trước tham gia đấu giá theo đúng quy định pháp luật;

- Phối hợp với bên A cho người khách hàng xem tài sản đấu giá theo quy định;

- Tham gia hợp xét duyệt điều kiện hồ sơ đăng ký đấu giá hợp lệ, xác định tư cách người tham gia đấu giá, danh sách hồ sơ không đủ điều kiện tham gia đấu giá;
- Thông báo công khai danh sách không đủ điều kiện tham gia đấu giá;
- Phối hợp với bên A trong quá trình tổ chức thực hiện Phiên đấu giá và tuân thủ theo đúng phương án, quy chế đấu giá đã ban hành;
- Tổ chức Phiên đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Thông báo kết quả đấu giá cho bên A;
- Phát hành hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không vi phạm phương án, quy chế đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá;
- Giải quyết các tranh chấp phát sinh trong quá trình đấu giá với bên A;
- Tiến hành thanh lý hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật;
- Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng.

Điều 6. Người tham gia đấu giá, các trường hợp không được tham gia phiên đấu giá, người đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá

6.1. Người tham gia đấu giá

Người tham gia đấu giá là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

6.2. Quyền của Người tham dự phiên đấu giá

Từ chối tham gia phiên đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp tại phiên đấu giá có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

6.3. Nghĩa vụ của Người tham gia đấu giá

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Quy chế đấu giá;
- Kê khai thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực khi đăng ký tài khoản trên Hệ thống, đăng ký tham gia đấu giá và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các thông tin đã kê khai. Trường hợp người tham gia đấu giá cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật;
- Bảo mật thông tin đăng ký tài khoản, sử dụng tài khoản đăng ký trên Trang thông tin điện tử trực tuyến đúng quy định;
- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thiết bị có kết nối mạng Internet để tham gia đấu giá đúng thời gian theo Thông báo đấu giá đã niêm yết. Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với những trường hợp

lỗi phát sinh không phải do Hệ thống của công ty gây ra. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia phiên đấu giá được thì trong vòng hai mươi bốn (24) giờ phải thông báo cho Công ty Đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam và phải có xác nhận của chính quyền nơi xảy ra sự việc. Nếu không có lý do chính đáng thì người tham gia đấu giá vi phạm Quy chế đấu giá;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

6.4. Người không được đăng ký tham gia đấu giá

Người không được đăng ký tham gia đấu giá là người thuộc khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

6.5. Người đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá

- Đã mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế này;

- Tự nguyện nộp Bộ Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo đúng quy định;

- Chấp nhận toàn bộ các quy định của Quy chế này;

- Đã xem (hoặc không xem) hiện trạng tài sản đấu giá;

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện, quy định trong Phương án đấu giá, Quy chế đấu giá và các điều kiện, quy định pháp luật khác (nếu có).

Điều 7. Người trúng đấu giá

7.1. Người trúng đấu giá

Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên; cá nhân, tổ chức chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống (Quy định tại khoản 8 Điều 5 Luật Đấu giá tài sản).

7.2. Quyền của Người trúng đấu giá

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

7.3. Nghĩa vụ của Người trúng đấu giá

- Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;

- Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền hồ sơ, tiền đặt trước, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá,...

8.1. Tài sản đấu giá: SIM (số) điện thoại: 0888.299.268.

8.2. Nơi có (để) tài sản: Số 337 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

8.3. Chất lượng của tài sản đấu giá: SIM chưa kích hoạt

8.4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá: Theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có).

8.5. Nguồn gốc tài sản: Là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của cá nhân theo quy định của pháp luật.

8.6. Giá khởi điểm: 5.800.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu tám trăm nghìn đồng)

8.7. Tiền đặt trước: 1.160.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)

- Tiền đặt trước được nộp bằng tiền mặt tại Ngân hàng hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam, số 117002967723 mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm. Chỉ có những khách hàng đã nộp tiền đặt trước và số tiền đã nỏ trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam trước 17h00' ngày 30/01/2026 mới đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá;

- Về nội dung hướng dẫn nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước của khách hàng đăng ký tham gia đấu giá sẽ có hướng dẫn cụ thể, chi tiết trong bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

8.8. Tiền hồ sơ đăng ký đấu giá: 50.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi nghìn đồng).

Quản lý, sử dụng phí tham gia đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam có trách nhiệm thu, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ đấu giá (Theo quy định tại Thông tư 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản).

8.9. Bước giá: 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Giá trả hợp lệ: Là giá trả bằng giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm + (cộng) n x (nhân) bước giá.

Ví dụ: Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là 10.000.000 đồng; Bước giá: 500.000 đồng. Vậy giá trả hợp lệ là: 10.500.000 đồng, 11.000.000 đồng, 11.500.000 đồng, Hoặc 12.000.000 đồng + (cộng) n x (nhân) bước giá. (trong đó: n là số nguyên không âm 0,1,2,3,4,5,...).

+ Giá trả không hợp lệ: Là giá trả không theo cách thức trả giá của giá trả hợp lệ.

8.10. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

8.11. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

8.12. Quy định về thời gian, địa điểm triển khai bán đấu giá:

- Tham khảo và bán hồ sơ: Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 15h00' ngày 30/01/2026;
- Xem tài sản: Từ 08h00' ngày 26/01/2026 đến 16h00' ngày 28/01/2026 tại Số 337 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội;
- Cách thức và thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Theo hình thức nộp trực tiếp hoặc gián tiếp từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 16h00' ngày 30/01/2026 (trường hợp gửi gián tiếp phải đảm bảo hồ sơ được gửi đến nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian quy định nêu trên);
- Nộp hồ sơ tham gia đấu giá, hạn đăng ký tham gia đấu giá trên trang Đấu giá trực tuyến: Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 16h00' ngày 30/01/2026;
- Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 17h00' ngày 30/01/2026;
- Điều kiện tham dự đấu giá: Các cá nhân, tổ chức không thuộc khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;
- Xét duyệt hồ sơ: 02/02/2026.

(Lưu ý: Thời gian từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/01/2026 nêu trên là giờ hành chính, các ngày làm việc trong tuần).

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến;
- Phương thức trả giá: Phương thức trả giá lên;
- Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 14h30' đến 15h30' ngày 04/02/2026 tại Trang Đấu giá trực tuyến, đường link: <https://daugiaviet.vn/>

Thời gian, địa điểm tham khảo, bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

+ Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 15h00' ngày 30/01/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. (Điện thoại: 02466604605 / 0366778898 / 0912311120).

+ Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ đấu giá tại website: <https://2ehht.com/>.

Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Từ 08h00' ngày 19/01/2026 đến 16h00' ngày 30/01/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. (Điện thoại: 02466604605 / 0366778898 / 0912311120).

8.13. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá

- Khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một

người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó

- Trường hợp tài sản không có người đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định pháp luật thì Chủ tài sản xem xét quyết định việc dừng phiên đấu giá, hoặc có công văn gia hạn thời gian tiếp nhận và thu hồ sơ đối với tài sản đấu giá. Chủ tài sản chịu toàn bộ chi phí cho việc phát sinh thời gian gia hạn nêu trên;

- Người đủ điều kiện tham gia đấu giá phải tuân thủ và chấp hành trong phiên đấu giá theo đúng quy định của pháp luật và Phương án, Quy chế đấu giá đã ban hành.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá

9.1. Quyền của người tham gia đấu giá

- Được tham dự phiên đấu giá (trả giá, ký các giấy tờ, tài liệu liên quan) nếu đủ điều kiện theo quy định về đấu giá;

- Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá;

- Được trả lại tiền đặt trước khi không trúng đấu giá khi không thuộc diện không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định của pháp luật;

- Được từ chối tham gia phiên đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam trước ngày tổ chức phiên đấu giá;

- Được nhận lại khoản tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ đấu giá trong trường hợp Người có tài sản đấu giá có quyết định về việc dừng hoặc tạm hoãn tổ chức phiên đấu giá;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

9.2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá

- Chấp hành nghiêm túc nội dung Quy chế đấu giá;

- Nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước theo quy định;

- Khi tham gia phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải có mặt tại phiên đấu giá đúng thời gian quy định;

- Trường hợp, vì lý do bất khả kháng, không thể có mặt tham gia phiên đấu giá (do gặp thiên tai hoặc tai nạn bất ngờ, ...) thì trong vòng hai mươi bốn (24) giờ phải báo cáo Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam và phải có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc. Nếu không có lý do chính đáng bất khả kháng thì bị coi như không tham gia phiên đấu giá và bị xử lý khoản tiền đặt trước theo quy định;

- Trường hợp người tham gia đấu giá không biết chữ, hoặc không biết tiếng Việt Nam, thì phải chủ động đăng ký với tổ chức đấu giá tài sản để được bố trí người viết thay hoặc thông dịch, phiên dịch trước thời điểm tổ chức phiên đấu giá, toàn bộ các chi phí liên quan sẽ do người tham gia đấu giá này chi trả;

- Không được rút đơn hoặc từ chối tham gia đấu giá khi đã được xác định là người đủ điều kiện tham gia đấu giá (trừ trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai). Nếu không tham gia mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì không được hoàn trả khoản tiền đặt trước theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

Điều 10. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá tài sản và niêm yết, thông báo công khai Quy chế đấu giá

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo công khai việc đấu giá một (01) lần trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia theo quy định của pháp luật;

- Đồng thời với việc đăng thông báo công khai, Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thực hiện niêm yết việc đấu giá tài sản tại trụ sở của tổ chức mình; trụ sở của người có tài sản đấu giá; nơi tổ chức phiên đấu giá; nơi trưng bày tài sản đấu giá;

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam niêm yết Quy chế đấu giá tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, nơi tổ chức phiên đấu giá và thông báo công khai Quy chế đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia đồng thời với việc thông báo công khai việc đấu giá quy định của Luật Đấu giá tài sản.

Điều 11. Quy định về hồ sơ mời tham gia đấu giá

- Thông báo Đấu giá;
- Quy chế đấu giá;
- Hồ sơ, thông tin, tài liệu về tài sản bán đấu giá;
- Nội quy phòng đấu giá;
- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (Mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành);
- Đơn đề nghị chuyển khoản (Mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành).

Điều 12. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

12.1. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá

- Hồ sơ tham gia đấu giá được tiếp nhận không hạn chế số lượng và được bảo quản theo chế độ "Mật";

- Thời gian và địa điểm tham khảo hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Theo thông báo đấu giá tài sản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam;

- Hồ sơ của người tham gia đấu giá phải được hoàn tất theo thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo Đấu giá số 251101.0153/TBDG_2E HHT ngày 16/01/2026, do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành.

Lưu ý:

- Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người tham gia đấu giá chỉ được giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận hồ sơ chưa kết thúc.

- Hồ sơ không đầy đủ thành phần, nội dung hoặc nộp không đúng thời hạn là hồ sơ không hợp lệ và bị loại.

- Khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quy định tại Điều 11 Quy chế này, được hướng dẫn về cách ghi các thông tin trong hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ và phiên đấu giá; được tổ chức đấu giá tài sản giới thiệu tài sản, giá khởi điểm, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá và các nội dung khác theo Quy chế đấu giá.

12.2. Đối với cá nhân

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành);

- Bản sao CCCD/CC (đối với cá nhân đăng ký tham gia là người có quốc tịch Việt Nam);

- Bản sao Hộ chiếu (đối với cá nhân đăng ký tham gia là người chưa có quốc tịch Việt Nam);

- Biên lai, chứng từ nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước (nếu có);

- Văn bản Ủy quyền tham gia đấu giá theo quy định trong trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia;

- Đơn đề nghị chuyển khoản (Mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành).

12.3. Đối với tổ chức

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành);

- Bản sao hoặc bản photo Giấy phép đăng ký kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Văn bản Ủy quyền tham gia đấu giá theo quy định (trường hợp không phải là đại diện pháp nhân tham gia đấu giá);

- Bản sao CCCD/CC (đối với đại diện tổ chức là người có quốc tịch Việt Nam);

- Bản sao Hộ chiếu (đối với đại diện tổ chức là người chưa có quốc tịch Việt Nam);

- Giấy tờ tài liệu khác theo quy định trong văn bản pháp luật, quyết định hoặc phương án tổ chức đấu giá do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Biên lai, chứng từ nộp tiền đặt trước theo quy định của Quy chế này;

- Đơn đề nghị chuyển khoản theo quy định của quy chế này.

Điều 13. Rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn quy định

- Trường hợp Khách hàng tham gia đấu giá đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước, nhưng có đơn xin rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước khi xét duyệt điều kiện người tham gia đấu giá thì Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước cho Khách hàng đó theo quy định.

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam không hoàn trả tiền mua hồ sơ trong trường hợp trên.

Điều 14. Xem tài sản đấu giá

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá được trực tiếp xem tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có);

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trong giờ hành chính, ít nhất là 03 ngày làm việc liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

Điều 15. Xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá

- Thời gian xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá: Theo Thông báo đấu giá của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam;

- Việc tổ chức xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá được thực hiện trong điều kiện bảo mật và được lập Biên bản, các thành phần tham dự phải ký tên xác nhận nội dung biên bản và được lưu trữ trong hồ sơ đấu giá;

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo công khai danh sách những người không đủ điều kiện tham gia đấu giá;

- Danh sách những người đăng ký tham gia đấu giá và danh sách người tham gia đấu giá đủ điều kiện tham gia đấu giá được bảo quản theo chế độ "Mật".

Điều 16. Nội quy phòng đấu giá

1. Tuân thủ sự điều hành của đấu giá viên giữ quyền điều hành phiên đấu giá.

2. Chỉ những người đủ điều kiện tham gia đấu giá, khách mời mới được cấp mật khẩu để vào phòng đấu giá.

3. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá và khách mời chứng kiến phiên đấu giá phải có mặt trong thời gian quy định tổ chức đấu giá.

4. Những người đủ điều kiện tham gia đấu giá vào điểm danh và trả giá sau thời gian quy định thì không được vào phiên đấu giá và tham gia trả giá.

5. Không được sử dụng chất kích thích trước và trong phiên đấu giá.

6. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá không được trao đổi, bàn bạc với nhau dưới bất kỳ hình thức nào.

7. Thời gian để người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá được quy định trong Thông báo và Quy chế đấu giá. Khi đã trả giá và được hệ thống ghi nhận, thì không được quyền thay đổi giá đã trả. Việc thay đổi, rút lại giá đã trả sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Các hành vi vi phạm nội quy, quy chế đấu giá đều bị xử lý nghiêm.

9. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá có quyền truất quyền tham gia đấu giá của người có hành vi vi phạm nội quy (Điều 14 Luật Đấu giá tài sản).

Điều 17. Xử lý tình huống phát sinh tại phiên đấu giá

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá (khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản): Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không nhận quyền về tài sản. Khoản tiền đặt trước được xử lý theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Rút lại giá đã trả; Từ chối kết quả trúng đấu giá: Trường hợp người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả; Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì được thực hiện theo quy định tại Điều 50, Điều 51 Luật Đấu giá tài sản.

Điều 18. Trình tự tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến (Điều 11 Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024)

- Người tham gia đấu giá mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và đăng ký tài khoản truy cập trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

- Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia phiên đấu giá trực tuyến trên trang thông tin đấu giá trực tuyến;

- Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế đấu giá.

Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế đấu giá. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức đấu giá, thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá và thời điểm kết thúc đấu giá, bước giá đã được công bố;

- Thời gian trả giá của phiên đấu giá do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thỏa thuận với người có tài sản đấu giá nhưng tối thiểu là 15 phút. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá;

- Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá;

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công đấu giá viên điều hành phiên đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, việc xác định người trúng đấu giá được thực hiện như sau:

+ Trường hợp việc trả giá được thực hiện bằng phương thức trả giá lên thì người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận;

+ Trường hợp việc trả giá được thực hiện bằng phương thức đặt giá xuống thì người trúng đấu giá là người đầu tiên chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc giá đã giảm được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận.

Mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 11 Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 được công bố trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc;

- Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trình tự tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến của Công ty đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam:

18.1. Mở phiên đấu giá trực tuyến

- Trước thời gian đấu giá và kết thúc thời gian trả giá, Người tham gia đấu giá sẽ không truy cập được vào phòng đấu giá;

- Người tham gia đấu giá phải có mặt (online) tại Phòng đấu giá trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (Địa chỉ: <https://daugiaviet.vn/>) trong thời gian tổ chức đấu giá;

- Người tham gia đấu giá không có mặt (online) tại Phòng đấu giá tài sản trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (<https://daugiaviet.vn/>) trong thời gian tổ chức phiên đấu giá tài sản đó, bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, vi phạm điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và không được hoàn trả lại khoản tiền đặt trước (*trừ trường hợp có lý do bất khả kháng*);

- Việc xác nhận sự có mặt tham gia đấu giá trực tuyến được thể hiện bằng việc đăng nhập tài khoản đấu giá trực tuyến và hiển thị mã số người tham gia đấu giá được cấp khi hoàn thành thủ tục đăng ký đấu giá - theo dữ liệu trích xuất trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

Lưu ý 1: Trong thời gian đấu giá (tính từ thời gian bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc phiên đấu giá), người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (<https://daugiaviet.vn/>) và truy cập vào phiên đấu giá đối với tài sản mà Người tham gia đấu giá đã đăng ký đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ, Người tham gia đấu giá phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

Lưu ý 2: Thuật ngữ "không tham gia phiên đấu giá trực tuyến" được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (<https://daugiaviet.vn/>) trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá).

18.2. Cách thức thực hiện việc trả giá

- Người tham gia đấu giá đăng nhập tài khoản và truy cập vào Phòng đấu giá tài sản trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến đối với tài sản mà mình đã đăng ký đấu giá trong thời gian quy định. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức đấu giá đã công khai, thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá và thời điểm kết thúc đấu giá, bước giá đã được công bố;

- Người tham gia đấu giá trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả;

- Mỗi khi Người tham gia đấu giá trả giá, hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ ghi nhận và hiển thị liên tục các mức trả giá (theo thứ tự các mức trả giá cao nhất được đẩy lên trên cùng danh sách và giảm dần theo thứ tự xếp hạng giá) để những người tham gia đấu giá xem được;

- Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá và công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc;

- Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ điện tử của Người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ngay sau khi công bố Người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng để đảm bảo việc trả giá trong thời gian đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đơn vị chủ sở hữu trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra.

18.3. Xác định, công bố người trúng đấu giá

- Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá nếu người đó không từ chối kết quả trúng đấu giá trong vòng 15 phút kể từ thời điểm xác định người trả giá cao nhất;

- Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá để công bố Người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

18.4. Rút lại giá đã trả

- Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó;

- Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận quy định của luật Đấu giá tài sản thì bị truất quyền tham dự phiên đấu giá.

18.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá

- Trong thời gian 15 phút kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, Người đã được hệ thống xác định là Người trả giá cao nhất có thể từ chối kết quả trúng đấu giá (bằng thao tác bấm nút "*Từ chối kết quả trúng đấu giá*") và làm theo hướng dẫn). Người từ chối kết quả trúng đấu giá không được hoàn trả khoản tiền đặt trước đã nộp khi tham gia đấu giá.

- Khi đó, Người trả giá liền kề là Người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của Người từ chối kết quả trúng đấu giá và Người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá (thể hiện bằng thao tác bấm nút "*Đồng ý kết quả trúng đấu giá*"). Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của Người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc Người đã liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá hoặc không có Người trả giá liền kề thì phiên đấu giá không thành.

18.6. Biên bản đấu giá trực tuyến

- Biên bản đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và phải ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu trả giá, kết thúc việc trả giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Nhật ký của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phải được trích xuất, có xác nhận của tổ chức vận hành hoặc tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và được đính kèm biên bản đấu giá.

- Việc sử dụng chữ ký số trong biên bản đấu giá trực tuyến được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử. Biên bản đấu giá trực tuyến được trích xuất từ trang thông tin đấu giá trực tuyến theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

18.7. Thông báo kết quả đấu giá trực tuyến

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc;

- Thông báo phải ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã số trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

18.8. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản, gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

18.9. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

Khoản tiền đặt trước không được trả lại trong các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024. Cụ thể gồm các trường hợp:

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản;

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản;

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản.

18.10. Đấu giá không thành

Gồm các trường hợp quy định tại Điều 52 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

18.11. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

- Dừng việc tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến, dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho người có tài sản quyết định thời gian tổ chức đấu giá lại trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá

trực tuyến khiến phiên đấu giá không bắt đầu được hoặc người tham gia đấu giá không trả giá được; thông báo cho người có tài sản biết để hủy phiên đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá.

- Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 19. Lưu ý một số Quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024: Đối với một số hành vi sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 50. Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận

Điều 51. Từ chối kết quả trúng đấu giá

Điều 39. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

6. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật này;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật này;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật này."

Điều 20. Hợp đồng mua bán tài sản

20.1. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm người trúng đấu giá có mức trả giá hợp lệ cao nhất được Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

20.2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là văn bản xác nhận việc mua bán tài sản đấu giá, là cơ sở pháp lý để chuyển quyền sở hữu tài sản của người trúng đấu giá và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

20.3. Người trúng đấu giá có trách nhiệm liên hệ với Công ty Đấu giá 2E HHT Việt Nam và Người có tài sản để ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, theo thỏa thuận và hợp đồng giữa bên A và người trúng đấu giá sau khi trừ số tiền đặt trước khi tham gia đấu giá đã được chuyển thành tiền đặt

cọc để đảm bảo nghĩa vụ của người trúng đấu giá. Hình thức và phương thức thanh toán quy định trong hợp đồng mua bán tài sản.

20.4 Trường hợp bên A không đồng ý bán, hoặc không bàn giao tài sản cùng các giấy tờ liên quan (nếu có) cho người trúng đấu giá, thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sẽ chuyển trả lại số tiền đặt cọc của người trúng đấu giá nêu trên. Đồng thời bên A sẽ phải bồi thường cho khách hàng trúng đấu giá số tiền bằng với số tiền người trúng đấu giá đã đặt trước khi tham gia đấu giá, cùng toàn bộ các chi phí, giá dịch vụ đấu giá của bên B và các bên liên quan khác.

Điều 21. Xử lý khoản tiền đặt trước

- Sau phiên đấu giá, những người đã đăng ký tham gia đấu giá nhưng không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được hoàn trả tiền đặt trước sẽ được Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam hoàn trả tiền đặt trước trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá;

- Đối với khoản tiền đặt trước của người không trúng đấu giá, Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam căn cứ vào Đơn đề nghị chuyển khoản để chuyển trả lại cho Người tham gia đấu giá, hoặc trả lại bằng tiền mặt tại: Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam – 238 Đặng Tiến Đông; phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. (Người tham gia đấu giá có thể làm đơn đề nghị chuyển khoản trả lại tiền đặt trước vào tài khoản của người tham gia đấu giá hoặc tài khoản của người khác do người tham gia đấu giá chỉ định);

- Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá sẽ được Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam chuyển thành tiền đặt cọc cho Chủ tài sản (sau khi đã bù trừ đi giá dịch vụ đấu giá và chi phí tổ chức đấu giá) để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá của Khách hàng trúng đấu giá, theo quy định, phù hợp với thỏa thuận và hợp đồng giữa bên A và người trúng đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của Bộ luật dân sự và các văn bản luật có liên quan khác.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tại sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc theo thỏa thuận giữa tổ chức đấu giá và người có tài sản;

- Trong trường hợp người trúng đấu giá nhưng từ chối không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền và nhận tài sản trúng đấu giá, khoản đặt cọc sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Thời hạn, địa điểm, phương thức giao tài sản cho người trúng đấu giá

- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, sau khi người mua tài sản trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ tài chính của mình, bên A có trách nhiệm bàn giao tài sản, hỗ trợ đăng ký thông tin chính chủ (đối với SIM điện thoại trúng đấu giá) tại nhà, hoặc hỗ trợ đăng ký thông tin chính chủ (đối với SIM điện thoại trúng đấu giá) tại điểm giao dịch của nhà mạng của SIM điện thoại đó.

- Toàn bộ các chi phí khi làm thủ tục đăng ký thông tin đối với SIM (số) điện thoại trúng đấu giá sẽ do bên A chịu trách nhiệm chi trả.

- Trường hợp bên A và người trúng đấu giá có thỏa thuận khác bằng văn bản nhưng không trái các quy định của pháp luật, thì thực hiện theo thỏa thuận trong văn bản đó .

Điều 23. Trách nhiệm về tài sản đưa ra đấu giá

Người có tài sản đấu giá chịu trách nhiệm về tài sản đưa ra đấu giá.

Điều 24. Xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại

Theo quy định từ Điều 69 đến Điều 76 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

Điều 25. Quy định chung

Trường hợp các nội dung, quy định của Quy chế đấu giá này, cũng như các nội dung của các văn bản liên quan của phiên đấu giá này khác với các quy định của pháp luật đang có hiệu lực pháp luật thì được áp dụng theo các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 26. Tổ chức thực hiện :

26.1. Tất cả khiếu nại tranh chấp liên quan đến việc đấu giá tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

26.2. Toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam; cán bộ nhân viên của Người có tài sản đấu giá; người tham gia đấu giá và những người liên quan khác, chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phạm Vũ

HƯỚNG DẪN CHUYỂN KHOẢN TIỀN HỒ SƠ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC

(Đối với tài sản: SIM số điện thoại: 0888.299.268)



1. Tài khoản chuyển tiền hồ sơ và tiền đặt trước tham gia đấu giá

- Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam
- Mở tại Ngân hàng: 117002967723 mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm

VietinBank eFAST



2. Thời gian nộp tiền mặt (hoặc chuyển khoản) tiền hồ sơ và chuyển khoản tiền đặt trước:

- Đối với tiền hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng nộp (hoặc chuyển khoản) tiền hồ sơ phải báo có trong tài khoản của Công ty trước 15h00' ngày 30/01/2026.

- Đối với tiền đặt trước tham gia đấu giá: Khách hàng chuyển khoản tiền đặt trước phải báo có trong tài khoản của Công ty, trước 17h00' ngày 30/01/2026.

3. Nội dung chuyển khoản:

3.1. Đối với tiền hồ sơ (trường hợp khách hàng chuyển khoản) nội dung chuyển khoản cụ thể như sau:

Cú pháp: Họ tên KH.ĐG CCCD tiền HS QCDG 251101.0153

Ví dụ: Tran Van A 123456789 tien HS QCDG 251101.0153

3.2. Đối với tiền đặt trước, nội dung chuyển khoản cụ thể như sau:

Cú pháp: Họ tên KH.ĐG CCCD tiền DT QCDG 251101.0153

Ví dụ: Tran Van A 123456789 tien DT QCDG 251101.0153

4. Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá sau khi nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền hồ sơ và chuyển khoản tiền đặt trước. Người tham gia đấu giá thông báo hoặc gửi hình ảnh nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước hoặc cung cấp sao kê ngân hàng đến Nhân viên phụ trách Hồ sơ của Công ty Đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam, để kịp thời kiểm tra, đối chiếu và xử lý khi có phát sinh (nếu có).

Chú thích:

1. **Họ tên KH.ĐG:** Là khách hàng đứng tên đăng ký tham gia đấu giá.
2. **CCCD:** Là số căn cước công dân của khách hàng hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương đã điền trong Đơn Đăng ký tham gia đấu giá theo Quy chế đấu giá này.
3. **TBDG:** Là Thông báo đấu giá đã niêm yết công khai theo quy định.
4. **QCDG 251101.0153:** Là Quy chế đấu giá ban hành trong bộ hồ sơ đấu giá, do Công ty ban hành theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản

Trân Trọng!